

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 24/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Quý;

2/ Bà Nguyễn Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Ngọc Th; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Ở: khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T và bà: Trần Thị Ngọc L; Bị cáo chưa có vợ con.; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 03/4/2020 (có mặt).

2/ Nguyễn Thị H; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 2000; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không xác định; Ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc H (chết) và bà: Không rõ (chết); Bị cáo chưa có chồng, con.; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 03/4/2020 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 30 ngày 03/4/2020, Công an phường Tam Bình, quận Thủ Đức kiểm tra phòng 204 khách sạn Phan Hoàng Anh tại địa chỉ khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt giữ Nguyễn Ngọc Th và Nguyễn Thị H có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ của Th 04 gói chứa tinh thể không màu trong gói thuốc lá hiệu Jet ở túi quần bên trái của Th, thu giữ của Hà 01 gói chứa tinh thể không màu trong túi quần bên phải của H, Th và H khai tinh thể không màu trong các túi nylon bị thu giữ là ma túy, công an phường Tam Bình đã đưa Th, H về công an phường Tam Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức Nguyễn Ngọc Th và Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Nguyễn Ngọc Th khai là người nghiện ma túy từ năm 2016 cho đến nay. Khoảng 18 giờ ngày 02/04/2020, Th điều khiển xe đến khu vực đầu đường Phan Huy Ích, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe mô tô hiệu Dream màu xám (không rõ biển số) hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp mục đích để sử dụng. Th đưa tiền, người đàn ông đó chạy đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau, người này quay lại đưa cho Th 05 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Th bỏ ma túy vào gói thuốc lá hiệu Jet, cất vào túi quần bên trái và đi về phòng 204 khách sạn Phan Hoàng Anh tại địa chỉ nhà số H11 đường G, khu phố 5, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 15 giờ ngày 03/04/2020, Nguyễn Thị H qua phòng khách sạn chơi với Th, Th đưa cho H 01 gói ma túy tổng hợp bảo H cất giữ để lát sau cùng nhau sử dụng, H đồng ý cất gói ma túy trên vào trong túi quần phía trước bên phải của H, còn lại 04 gói ma túy trong gói thuốc lá hiệu Jet thì Th cất vào túi quần phía trước bên trái thì bị công an phường Tam Bình kiểm tra bắt giữ và thu giữ vật chứng như trên. Qua test ma túy đối với Th và H cho kết quả dương tính với chất ma túy tổng hợp Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Ngọc Th: 01 cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ có sim số 077.8068797; 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể.

Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 Galaxy màu tím; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 Galaxy Pro màu vàng đồng; 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu.

Tại bản kết luận giám định số 578/KLGD-H ngày 10/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Số ma túy thu giữ của H là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8210g, loại Methamphetamine; Số ma

túy thu giữ của Th là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 19,7102g, loại Methamphetamine.

[2] Tại bản Cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 31/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố: bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tàng trữ ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến 30 gam quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tàng trữ ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Th, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H, và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Th từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù, bị cáo H từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thị H phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy các bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn. Như vậy, có đủ

cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thị H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Qua giám định số ma túy thu giữ của H là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8210g, loại Methamphetamine; như vậy bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Số ma túy thu giữ của Th là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 22.5312g, loại Methamphetamine, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm.

Vì vậy, cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo, để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

Quá trình giải quyết vụ án: Ngày 14/9/2020 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hành vi bị cáo Nguyễn Ngọc Th chuẩn bị ma túy và cung cấp trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng tại phòng số 204 khách sạn Phan Hoàng Anh tại địa chỉ số H11 đường G, khu phố 5, phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức, khách sạn do bị cáo Th thuê và trả tiền thuê, bị cáo Th sử dụng phòng thuộc quản lý của bị cáo làm địa điểm để bị cáo Th và H sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Th chưa được điều tra làm rõ.

Ngày 04/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức ban hành văn bản số 05/CV-VKS xác định: sau khi điều tra bổ sung theo quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, bị cáo Th và bị cáo Hà đều thay đổi lời khai, thừa nhận cả hai thuê khách sạn sống với nhau như vợ chồng. Khi bị bắt quả tang vào ngày 03/4/2020, thu giữ ma túy trên người Hà là do Hà tự lấy ma túy của Th để trên bàn, đem sử dụng, không phải do Th đưa cho Hà cất giữ như lời khai ban đầu. Tiến hành cho Hà và Th đối chất, thì cả hai xác định lời khai của Hà là đúng, những lời khai trước đó do nhớ nhầm. Ngoài lời khai của Hà và Th ra không có chứng cứ nào để chứng minh vào ngày 03/4/2020 Th đưa và cho Hà ma túy để sử dụng. Do đó không có căn cứ truy tố bị cáo Th về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên cáo trạng, truy tố Th và Hà về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Hà đã khai nhận số ma túy thu giữ của Hà là do Hà tự lấy của Th để sử dụng và cất giữ. Do đó Hội đồng xét xử

chỉ xét xử đối với hành vi và tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Th, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương (thu của bị cáo Nguyễn Thị H) bị cáo H dùng để liên lạc với bị cáo Th trong việc sử dụng ma túy, do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ có sim số 077.8068797 (thu của bị cáo Th), bị cáo Th khai dùng để liên lạc với bị cáo H trong việc sử dụng ma túy, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím không sim; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng không sim (thu của bị cáo Nguyễn Thị H) không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo H.

- 02 gói niêm phong ghi số vụ 578 có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải, bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân tiểu ly màu đen không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Thị H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2020.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi số vụ 578 có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải, bên trong là ma túy còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly màu đen.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ có sim số 077.8068797 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương không sim.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím không sim và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng không sim.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/188 ngày 28/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo : Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS TP Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thị Thu Thảo